TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HS-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thúy Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Lê Đức Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Tống Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 87/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 18/8/1962 Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số X Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là: Số X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Kiều T, sinh năm 1999; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1973; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

+ Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Kiều Thị Lệ H, sinh năm 1966; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Trần Thị Phương T, sinh năm 1981; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn A, sinh năm 1981; địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc P và Nguyễn Kiều T có mối quan hệ cậu - cháu ruột, trước đó hai người không có mâu thuẫn gì với nhau. Khoảng 20 giờ ngày 12/11/2023, sau khi biết việc cô Nguyễn Thị Diễm T (em ruột của mẹ Trinh) chửi mắng mẹ mình ở chợ Hoàng Diệu, Trinh đi xe máy đến trước nhà cô Thúy tại địa chỉ: X Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang (nay là phường Nha Trang), tỉnh Khánh Hòa rồi to tiếng chửi cô Thúy. Nghe Trinh chửi, ông Phú (là anh ruột, sống cùng nhà với cô Thúy) từ trong nhà đi ra nói “mày đi về nhà ngay, còn chửi là tao ném mấy trái quýt vào mặt bây giờ”. Trinh quay ra thách thức ông Phú “tao thách mày” nên ông Phú bức xúc ném mấy trái quýt trên tay về phía Trinh. Sau đó, Trinh lao vào áp sát ông Phú và hai bên có giằng co, đánh nhau qua lại. Trinh dùng tay đánh vào người ông Phú, ông Phú tát vào mặt Trinh và đẩy Trinh ra khiến Trinh ngã nghiêng, chống đầu gối bên phải xuống nền đất. Sau đó, Trinh đứng dậy tiếp tục áp sát đánh ông Phú thì được người dân tới can ngăn.

Ngày 14/11/2023, Trinh nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Nha Trang và được chẩn đoán: Gãy lún mâm chày ngoài gối phải.

Ngày 22/11/2023, Trinh làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với ông Phú.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 164/24/KLTTCT-PYKH ngày 19/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Khánh Hòa đối với Nguyễn Kiều T, kết luận: Vùng gối phải có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 02%; vùng cẳng chân phải có 01 sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 01%; gãy mâm chày phải, tỷ lệ thương tật 13%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Kiều T tại thời điểm giám định là: 16%; cơ chế hình thành thương tích: Ngoại lực tác động; tác nhân: Vật tày.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKSKV1 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.256.000 đồng, bao gồm chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện, chi phí đi lại, thu nhập bị mất của người chăm sóc, thu nhập bị mất của người bị hại trong thời gian điều trị thương tích, chi phí phục hồi chức năng và tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe của bị hại. Đối với chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện và có hóa đơn chứng từ hợp lệ thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, đối với những chi phí khác thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật, trong đó đề nghị xem xét đến yếu tố lỗi của bị hại để quyết định mức bồi thường cho phù hợp.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc P thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự bị Phú đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 87.936.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện (02 lần phẫu thuật): 30.256.000 đồng + nạng và nẹp gối: 1.000.000 đồng; Chi phí điều trị tại nhà, phục hồi chức năng: 6.000.000 đồng; Chi phí đi lại: 1.000.000 đồng; Chi phí tổn thất thu nhập của người chăm sóc: 27.000.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích: 18.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe, di chứng về sau bằng 02 tháng lương cơ sở: 4.680.000 đồng. Đồng thời đề nghị xem xét đến mức độ lỗi của bị hại để quyết định mức bồi thường cho bị cáo.

- Bị hại Nguyễn Kiều T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.256.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện (02 lần phẫu thuật): 30.256.000 đồng + nạng và nẹp gối: 1.000.000 đồng; Chi phí điều trị tại nhà, phục hồi chức năng: 30 buổi x 200.000 đồng/buổi = 6.000.000 đồng; Chi phí đi lại: 1.000.000 đồng; Chi phí tổn thất thu nhập của người chăm sóc: (nghề nghiệp dược sĩ): 03 tháng x 9.000.000 đồng/tháng = 27.000.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích: 06 tháng x3.000.000 đồng/tháng = 18.000.000 đồng; Bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe, di chứng về sau: 117.000.000 đồng; yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 164/24/KLTTCT-PYKH ngày 19/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Khánh Hòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 12/11/2023, tại khu vực trước địa chỉ X Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang (nay là phường Nha Trang), tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Ngọc P đã có hành vi cố ý dùng tay đẩy Nguyễn Kiều T ngã dẫn đến thương tích gãy lún mâm chày ngoài gối phải, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 16%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 130/CT-VKSKV1 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc P về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây tổn hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì không kìm chế được bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 87.936.000 đồng; bị cáo phạm tội do có một phần lỗi của bị hại, nên áp dụng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo là người cao tuổi (64 tuổi). Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại đề ngày 19/3/2026 và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Kiều T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.256.000 đồng, cụ thể:

- Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện (02 lần phẫu thuật): 30.256.000 đồng + nạng và nẹp gối: 1.000.000 đồng;

- Chi phí điều trị tại nhà, phục hồi chức năng: 30 buổi x 200.000 đồng/buổi = 6.000.000 đồng;

- Chi phí đi lại: 1.000.000 đồng;

- Chi phí tổn thất thu nhập của người chăm sóc: (nghề nghiệp dược sĩ): 03 tháng x 9.000.000 đồng/tháng = 27.000.000 đồng;

- Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích: 06 tháng x3.000.000 đồng/tháng = 18.000.000 đồng;

- Bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe, di chứng về sau: 117.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc P đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản chi phí gồm: Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện (02 lần phẫu thuật) có hóa đơn chứng từ: 30.256.000 đồng + nạng và nẹp gối: 1.000.000 đồng; Chi phí điều trị tại nhà, phục hồi chức năng: 6.000.000 đồng; Chi phí đi lại: 1.000.000 đồng; Chi phí tổn thất thu nhập của người chăm sóc trong 03 tháng: 27.000.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích trong 06 tháng: 18.000.000 đồng. Đối với chi phí bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe, di chứng về sau, bị cáo đồng ý bồi thường bằng 02 tháng lương cơ sở: 4.680.000 đồng; Tổng cộng là 87.936.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét yếu tố lỗi của bị hại để quyết định tỷ lệ phần trăm mức bồi thường, vì trong vụ án này bị hại là người có lỗi trước.

Xét thấy: Đối với các khoản chi phí gồm:

Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện (02 lần phẫu thuật) có hóa đơn chứng từ: 30.256.000 đồng + nạng và nẹp gối: 1.000.000 đồng; Chi phí điều trị tại nhà, phục hồi chức năng: 6.000.000 đồng; Chi phí đi lại: 1.000.000 đồng; Chi phí tổn thất thu

nhập của người chăm sóc trong 03 tháng: 27.000.000 đồng; Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích trong 06 tháng: 18.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với chi phí bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe, di chứng về sau: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tương ứng với 50 tháng lương cơ sở là 2.340.000 đồng x 50 tháng là 117.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần, tổn hại sức khỏe bằng 02 tháng lương cơ sở tương ứng là 4.680.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị hại bị thương tích gãy lún mâm chày ngoài gối phải, với tỷ lệ là 16%, gây khó khăn cho việc đi lại trong thời gian điều trị và sau phẫu thuật một thời gian nhất định, về thẩm mĩ có để lại sẹo, tuy nhiên hiện nay sức khỏe đã ổn định, đi lại bình thường, không ảnh hưởng gì nhiều đến hoạt động và sinh hoạt cá nhân. Việc bị hại yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần bằng 50 tháng tiền lương cơ sở là 117.000.000 đồng là quá cao và không phù hợp với thương tích của bị hại. Do đó, mức bồi thường bằng 02 tháng lương cơ sở là 2.340.000 đồng x 2 = 4.680.000 đồng là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự 2015 và khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: "Bên bị thiệt hại có một phần lỗi đối với thiệt hại xảy ra thì không được bồi thường thiệt hại tương ứng với phần lỗi đó". Trong vụ án này, có một phần lỗi của bị hại, bị hại đã có hành vi chửi bới và tấn công bị cáo trước, dẫn đến việc bị cáo dùng tay đẩy bị hại té xuống đường gây thương tích 16%. Do đó, bị hại phải chịu 50% thiệt hại xảy ra tương ứng với số tiền 87.936.000 đồng : 2 = 43.968.000 đồng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Ngọc P phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 43.968.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này nên ghi nhận sự.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc P là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc P. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc P cho Ủy ban nhân dân phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự 2015, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Ngọc P về việc đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Kiều T số tiền 43.968.000 đồng (*Bốn mươi ba triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc P.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thúy Oanh